

XBP

VV

5111

CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI

Phong trào **CÔNG NHÂN** **CAO SU ĐỒNG QUÊ** (1926 - 2000)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI 2001

**CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
BAN TUYÊN GIÁO CÔNG TY**

**PHONG TRÀO
CÔNG NHÂN CAO SU
ÔNG QUẾ**

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI
2001**

Chỉ đạo nội dung

- NGUYỄN THÀNH CHÂU

Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Công ty Cao su Đồng Nai

- LÝ VĂN THỊNH

Thường vụ Đảng ủy - Trưởng ban Tuyên huấn Công ty Cao su Đồng Nai

- NGUYỄN TẤN HÙNG

Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Nông trường Cao su Ông Quế

Biên soạn và chỉnh lý:

- TRẦN QUANG TOẠI

- TRẦN VĂN THỊNH

- NGUYỄN TẤN QUỐC

LỜI GIỚI THIỆU

Đồn điền cao su Ông Quế nay là Nông trường cao su Ông Quế thuộc Công ty Cao su Đồng Nai, được Nhà nước tuyên dương danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang ngày 28-4-2000.

Công nhân ở đây xuất thân từ giai cấp nông dân nghèo khổ từ miền Trung, miền Bắc vào từ những năm đầu thế kỷ 20, mang trong người truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam. Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, cùng với Phú Riềng, Ông Quế, bấy giờ là Cam Tiêm, là nơi sớm có phong trào đấu tranh của công nhân. Năm 1926, cuộc đấu tranh qui mô lớn của công nhân đồn điền Cam Tiêm gây tiếng vang lớn, được Tổng Công đoàn Pháp lên tiếng ủng hộ.

Khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, công nhân cao su Ông Quế thực hiện tiêu thổ kháng chiến, đa phần thoát ly ra căn cứ mang theo nhiều nguyên vật liệu để xây dựng binh công xưởng cho cách mạng. Du kích, công nhân Ông Quế liên tục thực hiện phá giao thông, phá cao su gây nhiều khó khăn thiệt hại cho tư bản thực dân Pháp, kết hợp bộ đội tỉnh, huyện giành nhiều thắng lợi trong tấn công giao thông, đồn bót địch trên liên tỉnh lộ số 2. Trong kháng chiến chống Mỹ, chi bộ, công nhân, đội du kích Ông Quế đã kiên cường bám trụ, kết hợp đấu tranh ba mũi tư trang, chính trị, binh vận, đánh phá bình định, giữ vững địa bàn căn cứ dọc lộ số 2, tổ chức mạng lưới giao liên hậu cần, tạo bàn đạp cho các lực lượng vũ trang tấn công các cơ quan đầu não của địch trong thị xã Long Khánh.

Đặc biệt trong chiến dịch mùa khô 1974-1975, Ông Quế là một trong những điển hình ở miền Đông Nam bộ vận dụng thành công việc kết hợp ba mũi bao vây bức rút, bức hàng đồn bót địch tự giải phóng xã ấp, đồn điền, góp phần to lớn trong việc giải quyết hậu cần cho Quân đoàn 4 và lực lượng vũ trang tỉnh Bà Rịa-Long Khánh thực hiện thắng lợi chiến dịch Xuân Lộc giải phóng hoàn toàn thị xã Long Khánh.

Phong trào công nhân cao su Ông Quế nhằm thể hiện truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường của công nhân, giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các thế hệ công nhân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thay mặt Đảng ủy, Ban Giám đốc Công ty Cao su Đồng Nai, tôi xin trân trọng giới thiệu Phong trào công nhân cao su Ông Quế và mong nhận được ý kiến bổ sung của đồng đảo bạn đọc.

NGUYỄN THÀNH CHÂU
Bí thư Đảng ủy - Giám đốc
Công ty Cao su Đồng Nai

LỜI NÓI ĐẦU

Nông trường cao su Ông Quế, khi ra đời (năm 1926) mang tên đồn điền Cam Tiêm, hồi đó dân phu gọi thêm cái tên là Cà Rạ¹. Dân cư chủ yếu là những công nhân

¹ Năm 1926: Đồn điền Cam Tiêm (còn gọi là đồn điền Cà Rạ). Năm 1938 đồn điền Ông Quế – (theo tư liệu nội bộ của ngành cao su)

công tra mộ vào từ những năm 1926 đến năm 1938, là lớp công nhân cùng khổ bị áp bức bóc lột nặng nề nhất thời bấy giờ nhưng cũng là lực lượng tiên phong là nòng cốt trong các phong trào cách mạng qua các thời kì ở địa phương. Nên nông trường Ông Quế được coi là một trong những chiếc nôi của cách mạng.

Công nhân cao su Nông trường Ông Quế là một bộ phận của công nhân cao su Đồng Nai. Bảy thập niên đấu tranh dũng cảm, kiên cường, bền bỉ chống chủ tư sản đồn điền, chống thực dân Pháp, phát xít Nhật, đế quốc Mĩ xâm lược xây dựng và bảo vệ Chủ nghĩa Xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, công nhân cao su Ông Quế luôn luôn đứng hàng đầu các cuộc đấu tranh cách mạng. Năm 1930 sau chi bộ cộng sản ở đồn điền cao su Phú Riêng được thành lập, chi bộ Cam Tiêm cũng ra đời năm 1937 là hạt giống đỏ đầu tiên được gieo mầm phát triển và cũng từ công nhân đồn điền Ông Quế liên tục tiến công nhắm thẳng vào kẻ thù giai cấp và dân tộc mà chiến đấu. Cùng với giai cấp công nhân và nông dân cả nước viết nên những trang sử vẻ vang nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc.

Qua những chặng đường đấu tranh cách mạng, anh dũng kiên cường đầy gian khổ hy sinh, đội ngũ công nhân cao su Ông Quế ngày một trưởng thành và lớn mạnh, luôn xứng đáng là lực lượng tiên phong, là đội quân chủ lực của cách mạng ở địa bàn “Miền Đông gian lao mà anh dũng.”

Những trang sử vẻ vang đấu tranh 75 năm qua của công nhân cao su Ông Quế, là xương máu, là sự gian khổ hy sinh của biết bao cán bộ đảng viên và công nhân đã xây dựng nên.

Đi theo tiếng gọi của đảng, công nhân cao su Ông Quế đã một lòng không quản ngại gian khổ hy sinh, đem hết sức mình làm cách mạng dân tộc dân chủ để góp phần cùng toàn dân dành lại độc lập thống nhất tự do cho Tổ quốc và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Bằng sức của Đảng bộ và công nhân cao su nông trường Ông Quế² trong 25 năm qua đã xây dựng lại một nông trường từ nghèo nàn đổ nát trong chiến tranh ác liệt, thành một nông trường Xã hội chủ nghĩa khang trang như ngày nay. Đó là một tài sản vô cùng quý báu.

Ghi lại truyền thống cách mạng và rút ra những bài học thiết thực trong quá trình đấu tranh là một việc làm hữu ích và là trách nhiệm của Đảng bộ, của cán bộ công nhân viên chức trong nông trường. Thông qua truyền thống cách mạng nhằm nâng cao lòng yêu nước, lòng tự hào tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới đất nước cho cán bộ, Đảng viên và công nhân viên chức. Đó là tài liệu quý giá để giáo dục cho các thế hệ mai sau. Đảng uỷ Công ty Cao su Đồng Nai chủ trương cho nông trường viết lại lịch sử đấu tranh cách mạng của mình: được sự giúp đỡ của hội khoa học lịch sử tỉnh Đồng Nai; sự giúp đỡ của Đảng uỷ và ban giám đốc nông trường Ông Quế, chúng tôi biên soạn cuốn “Phong trào cách mạng của công nhân cao su nông trường Ông Quế”

Quá trình đấu tranh cách mạng của công nhân cao su Ông Quế vô cùng gian khổ, ác liệt nhưng rất anh dũng và vẻ vang. Việc làm sống lại quá trình lịch sử là một việc làm đòi hỏi phải có nhiều thời gian và nhiều công phu của tập thể. Cho nên việc

² Từ năm 1926 đến năm 1975 gọi là đồn điền. Từ năm 1975 đến nay gọi là nông trường (Theo tư liệu nội bộ của ngành cao su)

biên soạn trong một thời gian nhất định chắc chắn sẽ chưa phản ánh được đầy đủ những sự kiện lịch sử đã diễn ra và có thể còn có những thiếu sót.

Để tiếp tục bổ sung chỉnh lý sau này, chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí và bạn đọc.

Nhân dịp này chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới thường vụ Đảng uỷ, Ban giám đốc Công ty Cao su Đồng Nai; ban thường vụ hội khoa học lịch sử tỉnh Đồng Nai, Đảng uỷ và Ban giám đốc Nông trường Ông Quế cùng các vị lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, các anh chị em cộng tác viên đã tận tình giúp đỡ chúng tôi hoàn thành cuốn sách này.

Đồng Nai, ngày 10-11-2001

Các tác giả

CHƯƠNG MỘT

PHONG TRÀO CÔNG NHÂN CAO SU NÔNG TRƯỜNG ÔNG QUẾ TỪ NGÀY THÀNH LẬP ĐẾN CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945

***Nông trường cao su Ông Quế**

Nông trường cao su Ông Quế là một trong 13 nông trường thuộc Công ty Cao su quốc doanh tỉnh Đồng Nai ngày nay.

Vào những năm đầu thế kỷ 20, chủ tư bản Pháp đã đến khai thác vùng đất này. Lúc đầu tư bản Pháp đến cướp đất bắt đầu khai hoang trồng mía cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy đường nơi khác, với cái tên là: Đồn điền Cam Tiêm từ 1926. Bên cạnh tên “đồn điền Cam Tiêm” người ta còn gọi đồn điền này một cái tên khác, đó là đồn điền Cà Rạ. Để khỏi dị nghị về mảnh đất chết người này gây trắc trở, khó khăn cho việc mộ phu, từ năm 1937 trở đi bọn chủ Tây buộc mọi người không nói đến cái tên Cà Rạ nữa, mà chỉ dùng tên “đồn điền Cam Tiêm”. Cuối năm 1938 đồn điền Cam Tiêm đổi tên thành đồn điền Ông Quế, cho đến tận ngày nay.

Từ năm 1935 về trước, đồn điền cao su Ông Quế là một đồn điền tư nhân riêng biệt loại nhỏ. Do lợi nhuận béo bở của cây cao su thu hút, cho nên từ năm 1935 trở đi, đồn điền cao su Ông Quế sáp nhập nhiều đồn điền khác để hình thành Công ty Cao su Đông Dương (SLPH). Trụ sở của Công ty cao su Đông Dương đặt tại Suối Tre thuộc huyện Xuân Lộc (cũ).

Đồn điền cao su Ông Quế cách lộ chùng 7km, cách thị trấn Xuân Lộc chùng 15km và cách Công ty Cao su khoảng 20km. Phía bắc đồn điền Ông Quế giáp nông trường cao su Dầu Giây. phía Nam giáp nông trường cao su Cẩm Đường, phía Đông giáp nông trường cao su Hàng Gòn, phía Tây giáp nông trường cao su An Viễn - Bình Sơn.

Diện tích tự nhiên của (đồn điền) Ông Quế đang quản lý là 5.490 ha, số lượng công nhân trên 1.466 người, cộng với gia đình trên 4350 người. Nông trường cao su Ông Quế không lớn lắm song các dân tộc chung sống ở đây khá đa dạng phân lớn là

người Kinh, sau đó là Châu Ro, Koho, Tày, Nùng, Hoa... Các tôn giáo gồm: Thiên chúa giáo, Phật giáo, Cao Đài...

Ông Quế thuộc vùng trung du, độ cao trung bình từ 50 - 60 mét so với mặt biển. Khí hậu thuộc khu vực gió mùa nhiệt đới, nhiệt độ bình quân từ 25°C đến 30°C. Khí hậu thời tiết ôn hòa cộng với chất đất Badan màu mỡ, tạo cho Ông Quế điều kiện thuận lợi phát triển các loại cây nông nghiệp, cây công nghiệp mà đặc biệt là cây cao su có giá trị kinh tế lớn.

Đồn điền Ông Quế có hệ thống giao thông khá thuận lợi, tạo điều kiện cho sự đi lại giao lưu đến các địa phương khác trong vùng và các tỉnh khác trong cả nước. Ông Quế cũng là địa bàn chiến lược khá quan trọng cho nên trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ nơi đây đã trở thành trọng điểm đánh phá hết sức dã man của đế quốc và tay sai. Đặc biệt trong công cuộc chống Mỹ cứu nước giải phóng dân tộc. Ông Quế là căn cứ quan trọng của các lực lượng cách mạng trong vùng vào những năm cuối của cuộc Kháng chiến.

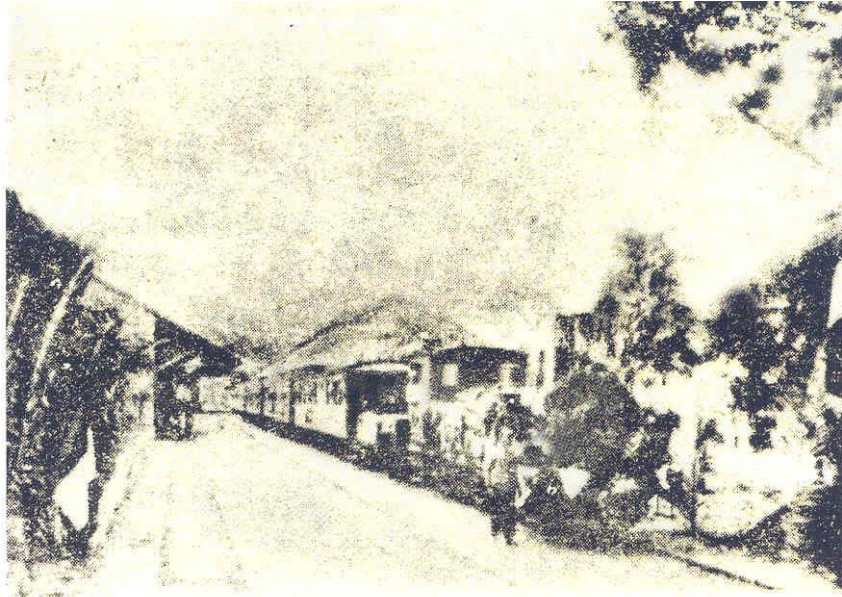
Trở về trước không xa, vào đầu thế kỷ 20 này. Ông Quế còn là rừng rậm rạp hoang sơ với nhiều loại cây rừng cho gỗ quý như: cẩm, sao, gỗ, bằng lăng, dầu... Có nhiều loại thú rừng sinh sống như: mang, nai, heo rừng, khỉ, nhím cùng với nhiều loại chim muông quý hiếm khác.

Qua khai thác của bọn tư bản Pháp, đặc biệt qua sự tàn phá của hai cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ, rừng Ông Quế đã gần như cạn kiệt.

Ở vùng đất đỏ Xuân Lộc có nhiều đồn điền cao su thuộc nhiều Công ty tư bản và tư nhân cả Pháp. Việt và Hoa, nhưng có thể nói rằng Ông Quế là một đồn điền trung tâm với tầm vóc riêng của nó: nơi đây có phong trào đấu tranh của công nhân cao su khá sớm. Cuộc đấu tranh đầu tiên diễn ra từ năm 1926. Sau đồn điền Phú Riêng là đồn điền cao su Cam Tiêm (tức là Ông Quế) phong trào đấu tranh của công nhân đã làm cho tư bản Pháp hoảng sợ. Đặc điểm này có tác động rất lớn đến quá trình phát triển của đội ngũ công nhân cao su và phong trào công nhân đồn điền Ông Quế trong hơn bảy mươi năm qua.

Cuộc sống khốn cùng của công nhân đồn điền Ông Quế dưới chế độ tư bản Pháp

Trước khi tư bản Pháp đặt bàn chân xâm lược đến mảnh đất này, nơi đây còn là một vùng đất hoang vu rậm rạp, dân cư thưa thớt (phần lớn dân tộc thiểu số) họ sống rải rác ven khe, ven suối. Cuộc sống của cư dân vùng này chủ yếu bằng nghề nương rẫy, đánh bắt chim muông, tôm cá... Mặc dù thiếu thốn đói nghèo nhưng được phân tự do mưu cầu cuộc sống.



Chuyến xe lửa đầu tiên của thực dân Pháp đến Biên Hòa phục vụ cho mục đích xâm lược và khai thác thuộc địa.

ANNAM CARTE SPECIALE OUVRIER CONTINGENTEE

Province: Quảng Bình Tr: 2117

Nom et Prénoms: Châm

Ne le 18/08/1908 à Châu Giang

Canton de Phước Sơn Phiêu Huyện de Phước Sơn

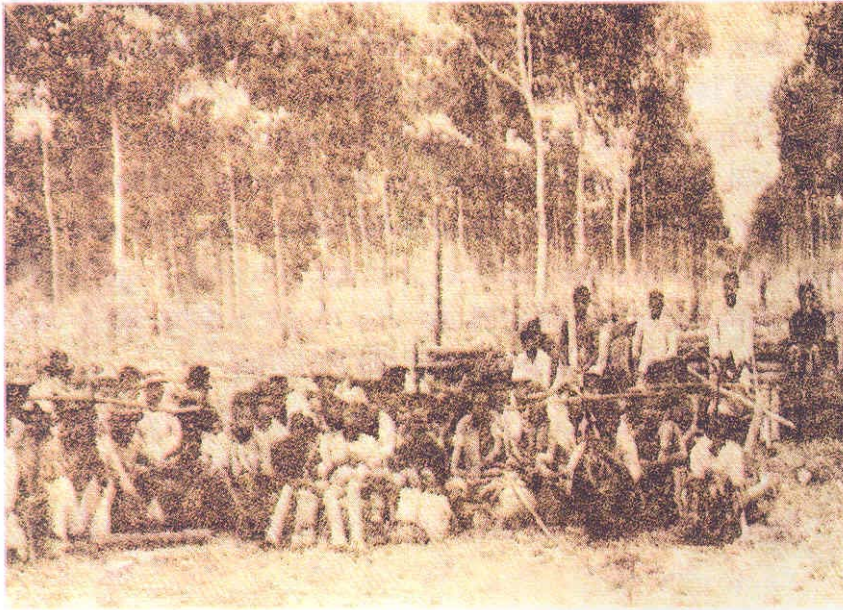
Provinces de Quảng Bình

Ville de Quảng Bình et de Quảng Bình

Empreintes digitales de la Main droite

Pa. cr.	Index	M. au.	Anulaire	M. ann. rc.

Thẻ công tra - một hình thức trời buộc người công nhân vào kiếp làm thuê cho thực dân Pháp



Hàng loạt nông dân Bắc, Trung kỳ trở thành công nhân công tra cho các đồn điền cao su Pháp



Sử dụng công nhân trẻ em, một trong những biện pháp bóc lột cổ điển của tư bản đồn điền Pháp

Khi thực dân tư bản Pháp đến, chúng cấu kết với bọn địa chủ phong kiến địa phương, thẳng tay đàn áp bóc lột xua đuổi người dân ở đây ra khỏi nương rẫy đã nghìn đời gắn chặt với cuộc sống của họ để chiếm đất xây dựng đồn điền. Lúc mới thành lập, tư bản Pháp chỉ thu gom dãi tại chỗ vào làm việc ở đồn điền. Họ phần lớn là dân tộc ít người, bị cướp mất nương rẫy. Cuộc sống tối tăm khổ cực đau thương đã đến với cuộc đời của họ. Ở chốn rừng thiêng nước độc này lại cộng thêm thiếu ăn, thiếu mặc, bệnh không có thuốc uống cho nên ở đồn điền này thường xuyên có người chết. Chết trong nhà, chết ngoài đường, chết trong khi làm việc... Có những trận dịch chết đến hàng trăm người, năm 1935 có ngày 10 công nhân bị chết.

Năm 1929, cây cao su là nguồn lợi lớn của tư bản pháp mới chính thức đưa về trồng tại đây. Lúc này quy mô còn hạn chế, chủ Tây mới gan xương róc tủy người

dân tại chỗ và những vùng lân cận đến làm thuê. Về sau do nhu cầu phát triển mở rộng diện tích cao su, bọn tư bản Pháp đã tổ chức mộ phu từ miền Bắc miền Trung vào. Dân phu - họ là những người nông dân nghèo khổ ở các vùng thôn quê hẻo lánh, họ đang bị đế quốc phong kiến dồn đến bước đường cùng. Họ muốn đến một miền đất lạ để mong sao có cuộc sống đỡ hơn. Khi nghe bọn mộ phu loa rằng: *"Vào Nam kỳ làm cao su sống rất sung sướng, cứ 7 ngày cấp phát lương thực một lần, 15 ngày phát lương 1 lần, lại có cá khô, thịt tươi, nước tắm; chủ sẽ làm nhà cửa cho cu ly ở tử tế. Cu ly ốm đau thì có thuốc thang, mỗi ngày chỉ làm 10 giờ thôi. Khi hậu ở cao su rất tốt, với những vườn cây xanh mát trông ngay hàng thẳng lối. Ở đây khổ vào đó sướng có dư tiền gửi về quê, có nhiều người vào trong đó rồi không muốn về nữa"*³ Nghe như vậy ai mà không muốn đến xứ cao su Nam kỳ ?

Cứ thế, hàng ngày từ tỉnh này sang tỉnh khác, từ làng nọ đến làng kia, đi đến đâu bọn cai mộ phu luôn mồm uốn lưỡi ca ngợi về cái "Thiên đường cao su Nam kỳ". Khát vọng của những nông dân nghèo khổ muốn kiếm nơi gửi gắm thân phận để gỡ cơ hàn hơn. Nghe đất Nam kỳ như vậy, họ rời bỏ quê hương lên đường đi theo bọn cai mộ phu vào Nam.

Đoàn phu công tra đầu tiên từ miền Bắc vào, đến tòa Tân Đảo, Sài Gòn (Tân Đảo là cơ sở mộ phu làm nhiệm vụ phân phối dân phu cho các đồn điền) được phân phối về đồn điền cao su Ông Quế, gồm có 75 người. Trong đó có 6 phụ nữ còn lại toàn là nam giới. Quê hương những dân phu này là Hải Phòng, Hải Dương, nơi đồng chua nước mặn, lam lũ suốt ngày mà chẳng đủ ăn, tiếp sau đó là những đoàn phu khác cũng tiếp tục đến Ông Quế trong hoàn cảnh khổ rách áo ôm, ở các vùng quê miền Bắc miền Trung.

Nhưng thực tế quá phũ phàng với họ, người phu công tra tìm đâu thấy viễn cảnh huy hoàng như bọn mộ phu đã tuyên truyền. Một đoạn trong bức thư của 1 công nhân công tra hồi đó: "... Họ phát trước cho chúng tôi mà; người 5 đồng, chúng tôi lên xe ngồi, xe chạy thì họ trở mặt ngay, động một chút là họ chửi, họ đánh, gần đến Phan Thiết thì 2 cu ly đánh liều nhảy xuống không biết sống chết ra sao, đến nơi chúng tôi còn nhiều điều thất vọng..."⁴

Rừng cây trùng điệp của Ông Quế lúc bấy giờ đã làm tiêu tan đi cái ảo tưởng về một "Thiên đường cao su Nam kỳ" trong mỗi dân phu khốn cùng đó. Cảnh tượng buồn thảm thê lương, ê chề hiu quạnh trải ra trước mắt họ. Người phu công tra biết mình đã bị mắc lừa bởi những lời hoa mỹ của bọn mộ phu. Cảnh tượng hoang vu khí hậu khắc nghiệt, chế độ ăn ở thiếu thốn, đã làm nảy sinh biết bao loại bệnh tật nguy hiểm chết người đến với họ như bệnh sốt rét phù thũng, thương hàn... Nữ ký giả Violi (VIOLLIS) trong một chuyến đi thăm và kiểm tra chế độ cao su đã viết: *"Tôi trông thấy những nông dân khốn nạn Bắc kỳ khỏe mạnh đến đây nhưng chỉ sau ba bốn năm thì chỉ còn là thân tàn ma dại..."*⁵ Chế độ làm việc của dân phu đồn điền Ông Quế hết sức khắc nghiệt: Họ phải dậy từ lúc 4 giờ sáng khi keng đồn điền vang lên, họ hấp tấp chuẩn bị ăn sáng, tìm kiếm dụng cụ để chạy ra sân điếm danh cho đúng giờ, dân

³ Báo tư sản Echo annamite ngày 10/09/1928 (Tư liệu ngành cao su)

⁴ Báo tư sản Echo annamite ngày 10/09/1928 (Tư liệu ngành cao su)

⁵ Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi có Đảng. Nhà xuất bản KHXH, 1978, tr 216 (Tư liệu ngành cao su)

phu nào chậm một chút thì cai đánh: ký ghi tên vào sổ để trừ lương... Đồn điền cao su Ông Quế như một lãnh địa riêng của bọn tư bản Pháp. Ở đây bọn chủ tự đề ra các luật lệ để ràng buộc công nhân thực hiện. Chủ và tay sai của chủ có toàn quyền đánh đập công nhân cho đến chết mà không bị tội gì. Công nhân chẳng biết kêu vào đâu, họ có khiếu nại thưa kiện cũng chẳng đi đến đâu, tiền đâu mà thưa kiện! Hơn nữa làm sao mà thắng được kiện khi chính quyền sở tại cũng chỉ là công cụ của bọn Pháp mà thôi.

Dĩ man hơn, bọn chủ Tây ở đồn điền Ông Quế thấy chị em phụ nữ có chút nhan sắc thì bắt kẻ người đó có chồng

(1) Giai cấp công nhân Việt Nam những năm trước khi có Đảng. Nhà xuất bản KHXH: 1978. tr 216 (Tư liệu ngành cao su)

hay chưa, bọn nó tìm mọi cách hăm hiếp cho bằng được. Thậm chí có còn cướp không vợ của công nhân khi nó muốn (như trường hợp vợ bác Thêm công nhân cạo mủ của đồn điền).

Lao động của dân phu ở sở Ông Quế luôn luôn đi liền với đòn roi tàn bạo: ra sân điếm không đúng giờ, ngồi không đúng chỗ bị đánh, dao cạo, thùng đựng mủ rửa không sạch đánh, ồn ào trong sân điếm cũng đánh. Bất kỳ lúc nào ở đâu người công nhân cao su cũng có thể bị đánh mà chẳng biết kêu ai! Cường độ làm việc lại rất căng thẳng, mỗi công nhân cạo mủ phải cạo từ 1 ha đến 1,5 ha cho nên công nhân cạo gần như chạy mới xong phần chủ đã giao; nghỉ một chút là đòn roi cai ký nện vào lưng, chưa nói đến sai phạm lỗi cạo thì họ có thể bị đánh bầm dập cả người có khi đến chết tại chỗ. Chủ Tây ở đây xem lợi nhuận cao hơn tính mạng con người.

Bộ máy kìm kẹp của đồn điền hết sức tàn bạo nhằm o ép dẻo xương róc tủy người công nhân. Bộ máy đó gồm: Chủ, xu, xếp, cai, ký và lính tuần gọi bằng “Gạc sâm bết”. Đó là những nanh vuốt tư bản Pháp dùng để đàn áp bóc lột công nhân.

Người trực tiếp làm việc ở đồn điền, bọn chủ chia làm bốn hạng, mỗi hạng có mức hưởng thụ và đối xử khác nhau : cao nhất là chủ, rồi thầy, đến thợ và cuối cùng là phu. Phu là hạng người cuối cùng làm việc nặng nhọc nhất, vất vả nhất, nhưng mức độ hưởng thụ và đối xử tệ hại nhất.

Chế độ lao động khổ sai nhưng đồng lương quá ư rẻ mạt, chủ tay ở đồn điền cao su Ông Quế vào những năm 1928 – 1930 chỉ trả cho công nhân cạo mủ mỗi ngày 30 xu sau đó mới lên được 35 xu, công nhân đi ve (tức loại công nhân làm những việc linh tinh khác) thì mỗi ngày chỉ được hưởng 20 xu. Đồng lương đã ít mà còn phải bị cúp phạt đủ thứ. Kỳ nhận lương hàng tháng nhiều công nhân không được nhận mà còn phải chịu nợ bọn chủ, mới là điều đắng cay chua xót. Chẳng những thế mà ngày nhận lương là ngày nhục nhã nhất của người công nhân cao su đồn điền bởi vợ của cai, ký, xu xếp đến trực tiếp xiết nợ, chửi mắng om sòm.

Bằng sự bóc lột hết sức dã man tàn bạo sức lao động của người công nhân, tư bản Pháp đã rút ra từ trong xương máu họ những món lợi nhuận kếp sù: Công ty SIPH trong đó có đồn điền Ông Quế vốn bỏ ra ban đầu: 29.600.000 Fr

Năm 1937 lãi : 4.945.000 Fr

Năm 1951 lãi : 1.300.000.000 Fr

Đời “Người phu cao su” đồn điền Ông Quế vừa phải vật lộn với công việc nặng nhọc ngoài lô ngoài rẫy, về đến nhà họ phải vật lộn với cái ăn, cái ở, cái mặc. Dân phu đâu có nhà, họ chỉ ở vào các lán trại tập trung, làm bằng tranh tre nửa lá sơ sài, nằm ở những nữ đất thấp không trồng được cây cao su.

Mỗi trại không lớn lắm được xếp đặt hai dãy giường bằng tre cho độ 15 đến 20 người ở. Chính giữa có 1 bàn bằng tre để vật dụng tư trang. Mỗi lán có bốn cửa ra vào, hai cửa trước và hai cửa hai đầu lán. Bếp núc nấu nướng đều ở trong đó cả... Tôi tắm chật chội bản thủ, tạo điều kiện cho chuột, muỗi, rận rệp phát triển nhanh nhiều vô kể. *Báo Echo annmite ngày 19/09/1928 viết: "chủ tây không có làm nhà, chỉ dựng cho mấy dãy lều tranh, trời mưa thì nước xuống tứ bề, nhiều khi cu li phải ngồi suốt đêm, đèn lửa không có, lạnh run cầm cập..."*

Khi ở quê hương những người nông dân nghèo khổ này đã phải mặc "quần đụp áo manh". Vào đồn điền cao su Ông Quế, họ vẫn là người "áo nổi vai quần chắp ống". Tiền không đủ ăn lấy đâu ra để may sắm mặc lành. Có người quanh năm, suốt tháng chỉ có 1 bộ trong người, không có cái để thay.

Chế độ làm việc khổ sai, đời sống ăn ở tồi tàn: áo quần rách nát không đủ che thân lại bị đánh đập hành hạ thường xuyên, làm sao người công nhân cao su không bị ốm đau bệnh tật triền miên được. Cái chết vì bệnh đến với người công nhân đồn điền Ông Quế dễ dàng như sự nghèo đói dai dẳng theo đuổi họ. Đồn điền Ông Quế là một trong những đồn điền cao su có công nhân chết nhiều nhất. Có trận dịch công nhân chết hàng trăm người: chết ngoài lô: ngoài rẫy, chết trang trại, chết trên đường... đâu đâu cũng thấy người chết. Người chết như rạ, cho nên đồn điền này trước kia còn có tên "Đồn điền Cà Rạ" là như vậy.

Máu xương, mồ hôi nước mắt của nhiều công nhân đồn điền đổ xuống để bón cho những lô cao su bạt ngàn xanh tốt của chủ tư bản Pháp. Đúng như nhà thơ Tố Hữu đã viết:

*Bán thân đổi mấy đồng xu
Thịt xương vùi góc cao su mấy từng*

Đau thương tủi nhục, căm giận đang nén chặt trong trái tim khối óc của mỗi dân phu Đồn điền Ông Quế. Mỗi thù giai cấp, mỗi thù dân tộc đang quyen chặt vào nhau và đang đòi hỏi phải được giải quyết. Người dân phu ở Đồn điền Ông Quế biết rằng muốn thoát khỏi cuộc đời nô lệ khốn cùng này không có con đường nào khác là phải vùng dậy đấu tranh để bẻ gãy gông xiềng nô lệ của bọn đế quốc và tay sai.

Vùng lên đập nát xích xiềng nô lệ

Trong cuộc sống đen tối khốn cùng của kiếp đời nô lệ người công nhân Đồn điền Ông Quế không chịu cúi đầu, nhiều cuộc đấu tranh của công nhân liên tiếp nổ ra với nhiều hình thức khác nhau. Lúc đầu họ chỉ biết bỏ trốn khỏi đồn điền tìm đường trở về quê cũ làm ăn hoặc đi nơi khác tìm kế sinh sống nhưng về làm sao được khi rừng núi còn trùng điệp bao quanh rồi biết bao thú rừng hung dữ đang chờ sẵn; đặc biệt họ lấy gì ăn để sống, cộng vào đó bọn chủ Tây và tay sai dốc sức săn đuổi. Mặt khác bọn chủ treo giá ai bắt được phu trốn đem về nộp cho chủ đồn điền thì được thưởng tiền hoặc gạo, muối. Một hình thức đấu tranh khác là công nhân bí mật phá kiềng, đập chén, làm hư hỏng máy móc... cao hơn, công nhân đã tổ chức đấu tranh tập thể đòi chủ thực hiện đầy đủ những điều kiện đã ghi trong giao kèo công tra.

Có thể nói từ khi mới hình thành Đồn điền cao su Cam Tiêm (Ông Quế) những người công nhân làm việc ở đây liên tục đứng lên chống lại chế độ lao động hà khắc, chống lại sự dã man tàn bạo của bọn chủ tư bản đồn điền. Các cuộc đấu tranh diễn ra dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau có lúc gay gắt, căng thẳng. Song đây mới

chỉ là màn dạo đầu, còn mang tính chất tự phát, lẻ tẻ, rời rạc, đơn độc chưa kết thành làn sóng mạnh mẽ nhằm trúng vào đầu kẻ thù chủ yếu của giai cấp, của dân tộc.

Năm 1925 tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội được thành lập trong đó có hạt nhân là Cộng sản đoàn làm nòng cốt. Tổ chức Cách mạng này gồm những thanh niên yêu nước Việt Nam được đồng chí Nguyễn Ái Quốc truyền thụ chủ nghĩa Mác-Lênin khoa học và cách mạng. Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội có ảnh hưởng rất lớn đến phong trào cách mạng trong nước đặc biệt là phong trào đấu tranh trong các nhà máy hầm, mỏ và đồn điền.

Tháng 12/1926 hơn 500 công nhân Đồn điền Cam Tiêm tức Đồn điền Ông Quế nổi dậy đấu tranh: Vì họ quá uất ức về sự lừa gạt của bọn mộ phu, nhiều khoản trong bản giao kèo có ghi: nhưng họ không được hưởng, đã thế còn bị bọn chủ đối xử thậm tệ. Cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền Cam Tiêm bị bọn đế quốc và tay sai đàn áp dã man.

Kỳ bộ Nam kỳ của Việt Nam thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội ra đời 1927. Năm 1928 Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội chủ trương đưa hội viên đi "vô sản hóa" vào các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền. Đồng chí NGUYỄN XUÂN CỬ đến trực tiếp tổ chức và tuyên truyền cách mạng. Cuộc bãi công, biểu tình đó có ảnh hưởng lan rộng ra các đồn điền khác.

Ngày 20/09/1928 Đồn điền Cam Tiêm (tức Ông Quế) đã nổ ra một cuộc đấu tranh lớn của 400 công nhân: họ đồng loạt nghỉ việc, kéo nhau ra sân diêm biểu tình, phản đối chủ sở, đưa yêu sách đòi thực hiện đúng những điều khoản trong bản "công tra" mà họ đã ký khi bước chân đến đồn điền. Cuộc bãi công này kéo dài từ sáng sớm cho đến chiều tối khiến cho bọn chủ Tây hoảng sợ. Tên chủ đồn điền phải cấp tốc cử tên phụ tá chạy về Sở hiến binh Xuân lộc vào lúc 4 giờ ngày 20 tháng 09 năm 1928 để xin hiến binh và lính tuần có trang bị đầy đủ đến đàn áp. Tỉnh trưởng Biên Hòa đã cấp tốc cử 20 lính và 3 hiến binh đi bằng ô tô đến tiếp sức đàn áp làm nhiều người chết và bị thương, nhiều người khác phải tạm lánh vào rừng. Tên chủ sở và bọn xếp, cai hoảng sợ, phải chạy qua đồn điền Dầu Giây trốn. Đến hôm sau, lính hiến binh từ đồn điền Cam Tiêm ra hộ tống mới về được.

Trong bản điều tra của văn phòng tên tỉnh trưởng Biên Hòa ngày 20 tháng 09 năm 1928, sau khi mô tả lại cuộc bãi công, bản điều tra viết: *"Sự việc nêu trên cho thấy hiến binh Xuân Lộc khiếp vía nên phải đánh điện cho Toà bố Biên Hoà yêu cầu gửi gấp lực lượng hiến binh và điều tra viên để lập lại trật tự ở đồn điền"*

Cuộc đấu tranh đã gây xôn xao dư luận trong giới báo chí trong và ngoài nước. Dưới đầu đề: "Ai và cái gì mà các cung nhân gây ra cuộc nổi loạn". Báo *Echo Anamite* ngày 20 tháng 09 năm 1928 đã viết: *"400 công nhân gốc Bắc kỳ ở đồn điền Cam Tiêm vừa nổi loạn, trật tự trở lại mau chóng sau đó, khi có sự can thiệp quyết liệt. Đây là cuộc nổi loạn lần thứ hai xảy ra trên đồn điền này..."*

Chẳng những thế, cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền Cam Tiêm và sự đàn áp dã man của thực dân Pháp đã làm xôn xao và gây xúc động trong quần chúng nước Pháp. Tổng Liên đoàn Lao động Pháp đã lên tiếng phản đối sự đàn áp của bọn thực dân Pháp đối với công nhân ở đồn điền này. Đồng thời bày tỏ sự đồng tình, ủng hộ cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân nói chung và công nhân đồn điền Cam Tiêm nói riêng.

Ngày 26 tháng 10 năm 1929. Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập ở đồn điền cao su Phú Riềng. Chi bộ cộng sản đã tổ chức lãnh đạo ngay cuộc đấu tranh đùng vào ngày thành lập Đảng mùng 3 tháng 02 năm 1930 có 500 công nhân tham gia được trang bị vũ khí để chiếm sở đã gây tiếng vang lớn trong và ngoài nước. Ngày 3 tháng 2 năm 1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đây là một chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, từ đây phong trào công nhân bước qua một giai đoạn mới, cách mạng Việt Nam đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối. Đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam chuyển hẳn từ tự phát sang tự giác.

Ở đồn điền Ông Quế lúc này chưa có tổ chức cộng sản nhưng ảnh hưởng của tư tưởng cộng sản đã đến với công nhân đồn điền, cộng với những kinh nghiệm các cuộc đấu tranh của các đồn điền khác dội về, công nhân đồn điền Ông Quế trong đấu tranh với bọn chủ có thêm những nhận thức mới, đã thấy rõ được kẻ thù của giai cấp và của dân tộc đó là thực dân Pháp xâm lược và bọn tay sai bán nước.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo ra cao trào 1930-1931 làm rộ lên tinh thần cách mạng trong các đồn điền. Trong công nhân đồn điền Ông Quế, họ bí mật bàn nhau về tinh thần cách mạng của những người cộng sản trong các cuộc đấu tranh chống lại sự đàn áp dã man của bọn đế quốc, về tương lai, tiền đồ cách mạng Việt Nam...

Sau cao trào Cách mạng 30-31 thực dân Pháp và tay sai đàn áp hết sức khốc liệt. Những người cộng sản hoặc bị bắt, hoặc bị giết, Mặc dầu vậy, ở đồn điền cao su các phong trào đấu tranh vẫn tiếp tục phát triển. Năm 1934 chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương đầu tiên được thành lập ở Phước Hải. Các Đảng viên Cộng sản đã bí mật mở rộng địa bàn hoạt động, tuyên truyền xây dựng cơ sở mà hướng chủ yếu là các đồn điền cao su. Thông qua phong trào đấu tranh của công nhân, các đồng chí đảng viên Cộng sản đã lựa chọn được hội viên ưu tú để kết nạp vào Đảng. Trong số này ở đồn điền Cam Tiêm có đồng chí NGUYỄN VĂN LÂM (tức là Ba Nghệ) một công nhân thợ máy, cũng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn này. Đây là người Cộng sản đầu tiên của công nhân đồn điền cao su Ông Quế. Đồng chí Ba Nghệ đã đi sát với công nhân, tuyên truyền về Đảng, về cách mạng, về chủ nghĩa Mác-lênin. Đồng chí đã tuyên truyền, phát triển thêm một số Đảng viên mới. Năm 1937, ở Đồn điền Ông Quế đã thành lập được chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương gồm 3 đồng chí đảng viên hoạt động trong phong trào công nhân đồn điền.

Cũng thời gian này, lợi dụng tình hình thế giới phát triển có lợi cho phong trào cách mạng: ở nước Pháp Mặt trận Nhân dân thắng thế. Chính phủ đại biểu Nhân dân ra đời, chính phủ này tiến bộ hơn, có một số đạo luật nói rộng quyền cho các thuộc địa trong đó có Việt Nam. Đảng ta ra công khai hoạt động đồng thời công khai tổ chức các hội quần chúng nhằm mở rộng và tập hợp lực lượng cách mạng. Ở Đồn điền Ông Quế lúc bấy giờ có nhiều hội ra đời như hội đá banh, hội ái hữu, hội tương tế nhằm tập hợp giáo dục công nhân.

Ngày 01 tháng 01 năm 1939 toàn thể công nhân các đồn điền cao su Biên Hòa trong đó có đồn điền Ông Quế đã đồng loạt bãi công đòi tăng lương giảm giờ làm, đòi cải thiện đời sống, đòi trả những công nhân bị bắt, đòi không được đuổi thợ một cách vô cớ...

Tháng 9 năm 1940 phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, từ đây nhân dân ta phải chịu một cổ hai tròng, cuộc sống đã khổ lại càng thêm khổ. Phong trào cách mạng dấy lên khắp nơi. Ngày 23/11 năm 1940 cuộc khởi nghĩa Nam kỳ nổ ra làm cho bọn thực dân hết sức hoảng sợ. Song do thời cơ chưa được chín muồi, nên cuộc khởi nghĩa bị kẻ thù dìm trong bể máu. Thực dân Pháp khủng bố rất khốc liệt, phong trào cách mạng tạm lắng xuống, cán bộ Đảng viên phần lớn bị bắt, bị giết số còn lại phải chuyển vùng công tác. Trong lúc đó, phong trào cách mạng ở các đồn điền cao su vẫn còn phát triển. Được sự đùm bọc của bà con công nhân, một số cán bộ Đảng viên về các đồn điền hoạt động. Đồn điền Ông Quế cũng được các đồng chí cán bộ cách mạng về tuyên truyền vận động xây dựng cơ sở trong quần chúng nhân dân. Được tiếp xúc với cán bộ cách mạng; được hiểu thêm về cách mạng, công nhân Đồn điền Ông Quế càng thêm tin tưởng và phấn khởi.

Ngày 29/12/1940 hơn 2000 công nhân ở hai Sở Cuốctơnay và Cam Tiêm đình công đấu tranh đòi ngày làm 8 giờ, đòi được nghỉ ngày chủ nhật, đòi hủy bỏ chế độ làm (cỏ ve) chiều thứ bảy hàng tuần... Hoảng sợ trước khí thế của cuộc đấu tranh, chủ đồn điền phải tức tốc gọi một trung đội lính từ Công ty Đất Đỏ do tên thanh tra dẫn đầu về phối hợp đàn áp. Bọn chúng chĩa súng bắn xối xả vào đám công nhân đình công mà công nhân tay không tác sát làm cho nhiều người chết, bị thương và bắt đi trên 100 người. Chủ sở Cam Tiêm ngoan cố không giải quyết yêu sách, công nhân tiếp tục kéo về An Lộc nơi trung tâm của Công ty SIPH đấu tranh đòi chủ Công ty giải quyết, trước khí thế đấu tranh quyết liệt đoàn kết chặt chẽ, không lùi bước của công nhân, bọn chủ Tây phải nhượng bộ chấp nhận thực hiện một số yêu sách của công nhân đưa ra cuộc đấu tranh giành được thắng lợi.

Tháng 8/1941 tại đồn điền Ông Quế lại diễn ra một cuộc bãi công tại Xécông A. Tên LUPI chủ đồn điền đã ra lệnh đánh đập, đàn áp tàn nhẫn những người tham gia cuộc bãi công. Quá căm tức trước sự tàn bạo của kẻ thù, ngày 23/12/1941 vào lúc 6 giờ sáng, tên LUPI đi xe xuống sân điếm, tay cầm ba toong, miệng ngậm tẩu thuốc vừa bước xuống xe chưa kịp hồng hách điều gì thì bị anh công nhân cạo mũ LÊ ĐÌNH CÚC dùng dao bầu đâm chết tại chỗ. Được cấp báo, tên tỉnh trưởng Biên Hòa đích thân đem lính về đàn áp bắt bớ, chúng bắt đi hàng trăm người bị bọn chúng vu cho là "du đảng" vì chúng cho rằng sự kiện này mang tính chất chính trị.

Sau vụ giết LUPI, chủ đồn điền Hàng Gòn BAGIÊ căm không cho công nhân đồn điền Ông Quế đi chợ Xuân Lộc ngang qua Hàng Gòn, vì chúng sợ bị đền tội như LUPI ở Ông Quế. Bà con công nhân Ông Quế phải đi chợ xuống tận ngã ba Dầu Giây. Những công nhân gốc Bắc kỳ ở đồn điền Ông Quế chúng ghép cho là "Bọn du côn" và phân tán đưa về làng Núi Tung, Núi Đỏ thuộc sở An Lộc.

Sau khi ghiết chế LUPI. Anh LÊ ĐÌNH CÚC phải trốn vào rừng, giặc Pháp đặt giá ai bắt được anh thì nhận thưởng 500.000 tiền Pháp. Sống mãi trong rừng không được, khi đó bọn Tây thẳng tay đàn áp bắt bớ đánh đập anh em. Anh LÊ ĐÌNH CÚC nghĩ ra một kế : quyết định ra đầu thú. Trước khi ra, anh bí mật gặp hai người bạn thân bàn kế hoạch, anh bảo hai bạn cứ đưa mình ra và bảo rằng bắt được để nhận lấy tiền thưởng giúp đỡ gia đình đang lúc túng đói. Theo kế hoạch đó Lê Đình Cúc ra đầu thú, bọn Pháp kết án tử hình anh và đưa anh về làng xử để làm gương đe dọa phong trào. Trên đường đi thì bị bọn Nhật cướp mất tù nhân, từ đó anh Lê Đình Cúc không

biết sống chết ra sao, song tinh thần cách mạng, tinh thần dũng cảm hy sinh vì quyền lợi giai cấp của anh vẫn còn sống mãi với bà con công nhân đồn điền Ông Quế.

Cũng trong thời gian này đồng chí Ba nghệ tổ chức ra nhóm truyền bá chữ quốc ngữ, anh vừa dạy học, vừa tuyên truyền cách mạng trong quần chúng công nhân đồn điền. Với hình thức hợp pháp đó, nhiều thanh niên công nhân được đồng chí Ba Nghệ giáo dục tuyên truyền giác ngộ cách mạng.

Năm 1943 xứ uỷ Nam kỳ phân công đồng chí TRỊNH XUÂN DỤC về các đồn điền xây dựng cơ sở. Đồng chí lần la đây đó khắp đồn điền với cái vỏ bên ngoài bán thuốc Lào, bà con công nhân quen gọi anh bằng cái tên thân mật "Thầy Ba thuốc Lào". Được sự tiếp sức của trên phong trào cách mạng trong các đồn điền nói chung và Ông Quế nói riêng, đã có một bước phát triển mới.

Năm 1944 chiến tranh thế giới lần thứ 2 gần đến giai đoạn kết thúc, phát xít Nhật ở Đông Dương hoang mang dao động, cách mạng khẩn trương chuẩn bị cho công cuộc giải phóng. Ngày 09/03/1945 Nhật đảo chính pháp để trừ hậu họa. Hạ thủ xong Pháp, Nhật đưa quân đến chiếm đóng các đồn điền cao su. Ở đồn điền Ông Quế, bọn Nhật đã bắt công nhân đi đào hầm hào xây dựng tuyến phòng thủ ở núi Hang Dơi (xã Tân Lập) Tân Phong rồi đưa bà con lên tận làng Sáu, Lộc Ninh đào đắp tiếp. Bọn phát xít Nhật bắt công nhân lao động hết sức khắc nghiệt : ăn chẳng đủ no, làm việc nặng nhọc, bất cứ lúc nào đòn roi cũng có thể nện vào đầu vào lưng... Nhiều người chết vì chế độ sai dịch hà khắc đó của bọn phát xít.

Hàng ngũ tay sai cho Pháp trước đây nay lại tiếp tục làm tay sai cho chủ mới là Nhật, tiêu biểu cho bọn chó săn đó là LÊ THANH TƯỜNG quận trưởng quận Xuân Lộc. Ở đồn điền Ông Quế, bọn Nhật vẫn sử dụng lại hàng ngũ : cai, ký, xu, xếp của Pháp trước đây để đàn áp ức hiếp công nhân. Bọn chủ Tây ở đồn điền Ông Quế khi Nhật đảo chính đã chạy trốn về Sài Gòn thoát thân.

Đến chiếm giữ đồn điền thay chủ Pháp, bọn Nhật chẳng những bắt công nhân đi lao động khổ sai không lương, không gạo mà bọn chúng còn trưng dụng toàn bộ phương tiện của công nhân như : xe bò, xe kéo... để phục vụ cho việc chuyên chở đào đắp công sự cho chúng.

Sản xuất ở đồn điền ngưng trệ, công nhân thất nghiệp, nạn đói hoành hành, cuộc sống của công nhân ở giai đoạn này vô cùng cực khổ. Một số phải bỏ đồn điền đi nơi khác tính kế sinh nhai, một số khác phải đi tìm đất hoang khai phá trồng tía để sống qua ngày.

Thừa lúc chính quyền tay sai của phát xít Nhật tổ chức chưa xuống được tận cơ sở cán bộ tăng cường hoạt động để tuyên truyền tổ chức cách mạng. Đặc biệt là những chính sách của mặt trận Việt Minh được bí mật phổ biến cho công nhân, qua tuyên truyền giáo dục giác ngộ mà các đồng chí cán bộ đã tập hợp được một số thanh niên trai tráng khỏe mạnh lập ra đội tự vệ của công nhân. Đội tự vệ đồn điền đã quy tụ được 25 người do anh Hai Luyến chỉ huy: đội có 2 cây súng cướp được của Tây, còn lại được trang bị bằng gậy gộc, giáo mác. Đồn điền Ông Quế cũng tổ chức được ủy ban Việt Minh do đồng chí Ba Nghệ phụ trách.

Đội thanh niên Tiền phong đồn điền có đội tự vệ công nhân làm nòng cốt đã thu hút hầu hết công nhân nam, nữ vào tổ chức này dưới sự chỉ huy của đồng chí Hai Luyến. Đội đã tập luyện đêm ngày với các khoa mục: đội ngũ, học võ, học đâm, chặt, chém... lúc nào cũng bừng bừng khí thế với bài hát *Tiến Quân Ca*... Nhiệm vụ của đội

Thanh niên tự vệ lúc này là canh giữ đồn điền không để quân Nhật tự do hoành hành như trước. Trên thực tế chính quyền tay sai ở đồn điền Ông Quế không còn nữa. Trước khí thế phong trào cách mạng của công nhân, bọn tay sai đã chạy về quận lỵ lủi trốn. Khí thế cách mạng sôi sục ở đồn điền đã thu hút lôi cuốn một số xu, xếp, cai ký tiến bộ tham gia vào lực lượng của công nhân. Ngọn lửa cách mạng bốc cao đã làm áp đảo, tê liệt chính quyền địch.

Ngày 15/8/1945 Nhật đầu hàng quân Đồng Minh và Hồng quân Liên Xô, tin đó truyền nhanh trong cả nước đã thổi bùng lên cao trào cách mạng vốn có trong các đồn điền. Những nơi có lính Nhật đóng đang hoang mang hoảng loạn, nhân cơ hội đó đội tự vệ của thanh niên đứng dậy cướp vũ khí của Nhật trang bị cho mình.



Một cảnh giao nộp cao su



Đồn lính nguy ở Sở Ông Quế bị ta tấn công đánh phá năm 1948



Cán bộ công nhân và lực lượng vũ trang Nông trường Ông Quế trong lễ hội đón nhận danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân"



Cuộc họp thông qua cuốn sử "Phong trào công nhân cao su Ông Quế" ngày 20-7-1998

Ngày 25/8/1945, công nhân Đồn điền Ông Quế dưới sự chỉ huy của đồng chí Hai Luyến có Thanh niên tự vệ làm nòng cốt xếp thành đội ngũ chỉnh tề đem theo băng cờ khẩu hiệu kéo về ga Xuân Lộc đi xe lửa xuống cướp chính quyền ở Sài Gòn. Tối 27/8/45 toàn bộ công nhân đồn điền kéo ra thị trấn Xuân Lộc nghe cán bộ phổ biến kế hoạch giành chính quyền trong huyện. Theo kế hoạch đó, sáng ngày 28/8/45 dưới sự hướng dẫn chỉ huy của tự vệ công nhân và Thanh niên Tiên phong, trẻ già trai gái công nhân đồn điền xếp thành hàng ngũ với vũ khí tự tạo cầm tay tiến về thị trấn Xuân Lộc cùng với các đơn vị bạn cướp chính quyền ở huyện lỵ. Tên quận trưởng Xuân Lộc là Lê Thanh Tường khiếp sợ trước khí thế của quân Khởi nghĩa phải ngoan ngoãn mang con dấu và toàn bộ tài liệu giấy tờ nộp cho cán bộ cách mạng. Đến 14 giờ ngày 28/8/45 một cuộc mít tinh lớn được tổ chức ngay tại thị trấn Xuân Lộc để chào mừng sự thành công của Cách mạng trong toàn huyện, ủy Ban

Nhân Dân huyện (lâm thời) ra mắt đồng bào. Đồng chí HUỖNH VĂN HUẤN được bầu làm chủ tịch. Tiếp đó chính quyền cách mạng ở các đồn điền cũng được thành lập để điều hành công việc ủy ban cách mạng ở Đồn điền Ông Quế do đồng chí NGUYỄN VĂN LÂM phụ trách. Ủy ban đã căn cứ vào mười chính sách của Mặt trận Việt Minh để lãnh đạo công nhân đồn điền: xóa bỏ tất cả những hủ tục tệ nạn cũ, thực hiện nếp sống mới, nam nữ bình quyền, dân tộc bình đẳng... tài sản đồn điền là của chung? mọi người có trách nhiệm gìn giữ và bảo vệ xây dựng củng cố lực lượng tự vệ trấn áp bọn tay sai phản động, phát động tăng gia sản xuất tiết kiệm...

Công nhân đồn điền Ông Quế đã thực sự làm chủ cuộc đời của mình. Công xiêng nô lệ đã bị đập tan.

CHƯƠNG HAI

CÔNG NHÂN ĐỒN ĐIỀN ÔNG QUẾ TRONG CHÍN NĂM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP

Cuộc sống mới, chế độ mới công nhân đồn điền Ông Quế được hưởng chưa tròn 1 tháng thì ngày 23/09/1945 thực dân Pháp nổ súng chiếm một số cơ sở của ta ở Sài Gòn mở đầu cuộc xâm lược lần thứ hai của chúng. Công nhân đồn điền Ông Quế cùng toàn dân Nam bộ bước vào trận chiến đấu mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dân cả nước một lòng tất cả cho Nam bộ kháng chiến chống Pháp xâm lược. Từ miền Trung trở ra tất cả các tỉnh đều có phòng *Nam bộ* để thu nhận nhân lực, vật lực chuyển vào Nam đánh Pháp với tinh thần "*Sơn hà nguy biến*".

Những đoàn quân từ Bắc, từ Trung tiến vào Nam bộ đều đặt chỗ đứng chân và chỉ huy sở tại các đồn điền trong đó có đồn điền cao su Ông Quế. Mặc dầu bà con công nhân còn thiếu thốn, đói kém và khó khăn nhiều mặt nhưng công nhân Ông Quế vẫn tích trữ giành dụm lương thực thực phẩm cung cấp cho tự vệ đồn điền và bộ đội Nam tiến từ các tỉnh vào. Ban tiếp tế của đồn điền được thành lập có 10 người dưới sự chỉ đạo của ủy ban đồn điền. Ban tiếp tế lo cho lực lượng vũ trang đồn điền và bộ đội Nam tiến từ trái bầu, trái bí, cần rau, cần gạo, có những gia đình công nhân nhin cả khẩu phần của mình tiếp tế cho bộ đội. Với tinh thần đó, công nhân đồn điền Ông Quế đã góp phần nhỏ bé của mình và cùng giải quyết khó khăn ban đầu của cuộc kháng chiến.

Tháng 10 năm 1945 với một lực lượng lớn xe tăng đại bác dọn đường, một tiểu đoàn lính Pháp tiến ra đánh chiếm Xuân Lộc. Lực lượng tự vệ công nhân Đồn điền Ông Quế cùng các Đồn điền khác trong vùng chặn đánh quyết liệt gây nhiều thương vong tổn thất, hạn chế bước tiến của địch, buộc chúng phải rút lui về Trảng Bom đóng giữ, chiến công đầu tiên làm nức lòng anh em chiến sĩ và bà con công nhân cao su trong vùng. Sau nhiều lần chúng ra thăm dò lực lượng của ta, đến tháng 01/1946, Đồn điền Ông Quế và các Đồn điền khác bị thực dân Pháp đã tái chiếm trở lại. Điều sẽ đến đã đến, không nao núng trước sức mạnh tàu bay, đại bác, xe tăng của giặc, công nhân Đồn điền Ông Quế cùng với các Đồn điền khác nhất tề đứng dậy đoàn kết một lòng đánh Pháp giữ nước bảo vệ quê hương.

Thực hiện lệnh tiêu thổ kháng chiến của Mặt trận Việt Minh, Ủy ban Việt Minh Đồn điền Ông Quế chủ trương: cái gì phục vụ được kháng chiến thì bí mật tháo dỡ đưa ra căn cứ, cái gì không đưa đi được thì phá bỏ... để quân Pháp đến không có cái dùng, không nơi để ở, không có lương thực để ăn, tiêu thổ kháng chiến thực hiện “*vườn không nhà trống*”.

Bà con công nhân động viên con em thoát ly đi kháng chiến, sung vào lực lượng vũ trang và các bộ phận phục vụ kháng chiến. Những người già yếu, trẻ con và phụ nữ tản cư về Xà Bang, Bàu Lâm, Bung Riềng... Trước tình hình khó khăn của bà con công nhân, bà con nông dân trong vùng đồng bào dân tộc Châu Ro đã giúp đỡ tận tình, họ san sẻ cho nhau từng củ khoai, lon gạo đậm tình công nông kháng chiến.

Theo chân lính Pháp, chủ Tây trở lại đồn điền. Trước cảnh tiêu điều hoang vắng của sở, chủ Đồn điền một mặt thẳng tay khủng bố đàn áp, một mặt ra sức mua chuộc dụ dỗ công nhân trở lại Đồn điền làm thuê cho chúng. Những tên xu, xếp ác ôn trong cách mạng tháng 8/45 chạy trốn nay cũng trở lại làm tay sai cho chủ. Không khí đàn áp bắn giết bắt bớ lan tràn khắp nơi. Đồn điền Ông Quế có hàng chục công nhân và cán bộ bị bắt và bị giết trong thời gian này! Có thể nói rằng những tháng đầu năm 1946 phong trào cách mạng ở Đồn điền Ông Quế trải qua một cơn sóng gió nghiêm trọng, bà con công nhân sống trong tâm trạng bần khổ lo lắng, bọn tay sai ác ôn nhân cơ hội ngóc đầu dậy tiếp tay cùng chủ Tây đàn áp khủng bố công nhân...

Tuy vậy, những Đảng viên Cộng sản còn lại cùng nhau len lỏi hoạt động gây dựng phong trào. Đồng chí Nguyễn Văn Lắm (Ba Nghệ) người con ưu tú của đồn điền, trong khó khăn nguy hiểm vẫn được bà con công nhân đùm bọc che chở gây nôi phong trào. Cuối năm 1946 được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa cử cán bộ về móc nối liên lạc với cán bộ Đảng viên còn lại. Đồng thời các chi đội 10, chi đội 18 lực lượng vũ trang mà phần lớn là con em của các Đồn điền cao su tích cực hoạt động làm nòng cốt đưa phong trào các Đồn điền phát triển. Đầu năm 1947, liên đoàn Cao su tỉnh Biên Hòa được thành lập đó là tổ chức Công đoàn Cao su Miền Đông Nam bộ. Sự ra đời của Công đoàn góp phần làm chuyển biến phong trào cách mạng ở các đồn điền, phong trào phá hoại kinh tế địch, công nhân Đồn điền Ông Quế đã đổ mủ nước, vứt mủ bèo, đập chén, phá kiềng, đốt mủ thành phẩm... Bọn chủ đau đớn vì thiệt hại về kinh tế chúng thẳng tay đàn áp bắt bớ, bắn giết nhiều công nhân. Mặt khác, để bảo vệ cây cao su nguồn lợi béo bở của tư bản Pháp, Đồn điền Ông Quế được tăng cường 1 trung đội Pachtidăng và được bao vây bằng dây kẽm gai dày đặc, đề phòng quân cách mạng tiến công.

Về phía ta, tổ chức cách mạng của Đồn điền được kiện toàn củng cố, khí thế cách mạng trong công nhân ngày một phát triển mạnh mẽ gây cho địch hoang mang lo sợ. Nhiều trận diệt ác phá kềm diễn ra đều khắp các đồn điền. Ngày 01/10/1947, sau một thời gian thâm nhập nghiên cứu, du kích cao su được sự ủng hộ che chở của bà con công nhân đã tổ chức tập kích vào bót lính ở Đồn điền Ông Quế. Sau một thời gian chiến đấu dũng cảm quân ta đã làm chết, bị thương nhiều tên địch, bọn còn lại hoang mang hoảng sợ. Trận tiến công vào bót giặc ở Đồn điền Ông Quế đã có tiếng vang lớn trong vùng. Sau trận tiến công này, tên chủ Đồn điền được bảo vệ hết sức chu đáo, đi đâu cũng có lính hộ tống, đến đâu phải có lính thăm dò được. Thế nhưng ngày 01/12/1947 tên chủ Tây gian ác của Đồn điền Ông Quế đã bị du kích đồn điền phục kích tiêu diệt. Từ đó những tên chủ các Đồn điền khác hết sức hoang mang,

không dám tự tung, tự tác như trước nữa. Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện ngày một phát triển có lợi cho ta. Ngày 01/03/1948 ta đã chiến thắng lớn trong trận phục kích đoàn xe từ Sài Gòn đi Đà Lạt. Đây là kết quả của tinh thần dũng cảm mưu trí linh hoạt của lực lượng vũ trang cộng với sự đùm bọc che chở cứu mạng của công nhân cao su các Đồn điền trong đó có Đồn điền Ông Quế. Chiến thắng La Ngà ngày 01/03/1948 đã có tiếng vang lớn trong nước và trên thế giới.

Những chiến thắng khắp nơi trên các chiến trường từ Bắc vào Nam cộng với phong trào chiến tranh du kích ở các Đồn điền phát triển mạnh khiến cho bọn chủ Tây và tay sai không dám lộng hành như trước. Những chiến thắng đó cũng góp phần đánh bại kế hoạch "Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt" của thực dân Pháp.

Bọn xâm lược Pháp trở lại âm mưu bình định Nam bộ, tăng cường đánh phá phong trào chiến tranh du kích ở các Đồn điền cao su. Với chiến thuật "Đơ la tua" mục đích giăng trải đồn bót khắp nơi, tháp canh mọc lên như nấm để chống lại cuộc kháng chiến của ta.

Ở Đồn điền Ông Quế, chúng xây dựng lại kiên cố hơn với hệ thống hàng rào kẽm gai dày đặc, biến Đồn điền thành đồn lính, biến trại công nhân thành trại tập trung. Đồn điền Ông Quế chúng dựng lên 3 tháp canh liên hoàn hỗ trợ bảo vệ lẫn nhau, hàng ngày được canh gác cẩn mật. Thực dân Pháp vừa củng cố bộ máy kìm kẹp bên trong Đồn điền vừa tăng cường càn quét bên ngoài hòng cách ly ngăn chặn mọi hoạt động kháng chiến với công nhân. Chúng cắt bớt khẩu phần gạo của công nhân, tổ chức phát gạo từng ngày một, ngăn chặn bà con công nhân dự trữ, để giành tiếp tế cho cách mạng. Nhưng kẻ địch có dùng mọi mưu ma chước quỷ khùng bô bắn giết thế nào đi nữa cũng không ngăn được ý chí đấu tranh, tinh thần cách mạng của công nhân.

Cứ mỗi lần đấu tranh, bọn Pháp lại bắt tất cả những người cầm đầu đưa đơn mang bản ngay tại chỗ để trấn áp tinh thần công nhân "Trong cái khó ló cái khôn" công nhân Đồn điền Ông Quế có sáng kiến: lấy chén đựng mủ úp vào tờ giấy gạch thành vòng tròn rồi ký tên xung quanh, đơn chuyển cho chủ sở đòi giải quyết yêu sách. Bọn chủ Tây không biết ai là người ký đầu, ai là người ký cuối để bắt.

Càng khó khăn bao nhiêu tinh thần cách mạng của công nhân cao su càng rực sáng bấy nhiêu. Trong chét chóc tù đày trong gian khổ hy sinh, người công nhân cao su vẫn một lòng sắt son với cách mạng, thủy chung với kháng chiến.

Sau những thất bại nặng nề trên chiến trường Bắc bộ và các nơi khác trong cả nước, thực dân Pháp quay sang đánh phá bình định Nam bộ, ở các Đồn điền cao su, địch không chế ngày càng quyết liệt và man rợ hơn. Tình hình hoạt động kháng chiến ở vùng cao su lại gặp khó khăn mới. Trước tình hình đó, giữa năm 1951 Tỉnh ủy quyết định tổ chức lại hệ thống cơ quan lãnh đạo kháng chiến của xuân Lộc. Ban cán sự được thành lập, thống nhất lãnh đạo cả quân sự và chính trị. Đội vũ trang tuyên truyền của huyện Xuân Lộc chia thành 11 đội công tác bám vào các cơ sở cao su để hoạt động. Đồn điền Ông Quế cũng được kịp nhận đội công tác về bám trụ thúc đẩy phong trào. Mặc dầu gặp muôn vàn khó khăn thiếu thốn, ăn bụi ngủ bờ nhưng tình cảm cán bộ kháng chiến với công nhân như cá với nước, đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau đưa phong trào cách mạng tiến tới. Các đội vũ trang tăng cường hoạt động diệt ác phá kềm để hỗ trợ phong trào đấu tranh của công nhân phát triển.